

Bản án số: 12 /2019/HS-ST
Ngày 10-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Thúc

Bà Trần Thị Kim Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt, Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Phan Quang Đại Nam, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN ANH V; sinh ngày 05 tháng 01 năm 1996 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 14, phường Kh, quận Ng, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Anh Thi (Sinh năm :1975) và bà: Trần Thị Tường (Sinh năm :1978); cả 02 đều còn sống. Gia đình có 02 người con, bị cáo là con đầu; tiền án: chưa; tiền sự: chưa; nhân thân: tốt; bị bắt, tạm giam ngày 08 tháng 11 năm 2018. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. NLQ1, sinh năm: 1993. Trú tại: Tổ 54, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

2. NLQ2, sinh năm: 1997. Trú tại: Tổ 01A, phường Ph, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 9 giờ 30 ngày 08 tháng 11 năm 2018, tại tổ 54, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Công an quận Cẩm Lệ phối hợp cùng Công an phường Hòa Thọ Đông kiểm tra, phát hiện bắt quả tang bị cáo NGUYỄN ANH V cùng với NLQ1(Sinh năm: 1993, trú: tổ 54, phường Hòa Thọ

Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng) đang tàng trữ trái phép chất ma túy cần sa và trồng 09 cây cần sa.

Tang vật thu giữ:

- Thu giữ của bị cáo Vỹ: Một hộp nhựa màu đà, đựng một nhánh cây, được niêm phong trong bì thư kích thước khoảng (23x18)cm, ký hiệu HTĐ: 01; Một hộp nhựa màu đen, bên trong có một nhánh cây, được niêm phong trong bì thư kích thước khoảng (23x18)cm, ký hiệu HTĐ: 02; Một điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số: 01213894174.

- Thu giữ của Bảo: Một bao nilon, màu trắng kích thước khoảng (7x11,5)cm, đựng một nhánh cây khô, được niêm phong trong bì thư, kích thước khoảng (23x18)cm, ký hiệu HTĐ: 03; Một bình thủy tinh màu xanh, tím trắng, là dụng cụ sử dụng ma túy cần sa, được niêm phong ký hiệu HTĐ: 05; 76 bao nilon, kích thước khoảng (5x8) cm và 11 bao nilon, kích thước khoảng (11x7) cm, được niêm phong ký hiệu HTĐ: 06; 01(một) hộp kim loại hình trụ có ba phần gồm phần nắp và một phần xay, được niêm phong trong bì thư kích thước khoảng (22x12) cm, ký hiệu HTĐ: 07; Một bình thủy tinh, được niêm phong ký hiệu HTĐ: 08; Một gói nilon, màu trắng, kích thước khoảng (9x15) cm, đựng lá bông cây khô, được niêm phong trong bì thư kích thước khoảng (22x12) cm, ký hiệu HTĐ: 09; Một điện thoại di động hiệu Xiaomi, gắn sim số: 0935073733.

- Tại tủ quần áo trên tầng 2, phòng ngủ của Bảo tạm giữ một bao nilon, màu trắng, bên trong có nhiều hạt khô được niêm phong trong bì thư, kích thước khoảng (23x18) cm, ký hiệu HTĐ: 04, của Bảo và Vỹ sử dụng để trồng cây cần sa;

- Tại phòng vệ sinh, tầng trệt, phát hiện 07 chậu đất trên đó trồng 07 cây có chiều cao từ 5 đến 10 cm đang sống, là cây cần sa, của Bảo và Vỹ trồng. Đã nhỏ 07 cây này niêm phong trong bì thư kích thước (34,5x25)cm, ký hiệu HTĐ: 10.

- Tại sân thượng nơi ở của Bảo, có hai chậu cây, trên đó có trồng hai cây đang sống, cây lớn cao 55cm, cây nhỏ cao 20cm, của Bảo và bị cáo Vỹ trồng. Đã tiến hành nhỏ hai cây này, niêm phong trong bì thư kích thước khoảng (34,5x25)cm, ký hiệu HTĐ: 11. [BL:05-08]

Tại bản kết luận giám định số: 224 /GD - MT ngày 15 tháng 11 năm 2018, của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Mẫu vật cần giám định trong các bì thư ký hiệu mẫu HTĐ:01: 10,067 gam; HTĐ:02: 1,713 gam; HTĐ: 03: 1,971 gam; HTĐ: 04: 1,110 gam; HTĐ: 09: 0,662 gam; HTĐ: 10: 8,41 gam; HTĐ: 11: 199,37 gam là ma túy loại Cần sa. Hoàn lại toàn bộ vỏ bao gói và 6,334 gam mẫu HTĐ:01; 4,33 gam mẫu HTĐ:10; 178,50 gam mẫu HTĐ:11.[BL:13]

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định: Từ tháng 4 năm 2018 đến khi bị bắt quả tang, bị cáo Vỹ đã nhiều lần dùng điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, gắn sim số: 01213894174, của bị cáo Vỹ liên lạc mua ma túy cần sa của người tên Công (hiện không xác định được lai lịch) với giá tiền mỗi lần mua

200.000đồng tại khu vực cầu Thuận Phước thuộc quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, bị cáo Võ đem về sử dụng và bán cho các con nghiện. Trong đó, đã bán cho NLQ102 lần với giá tiền mỗi lần 200.000 đồng. Cụ thể: lần một, thời gian tháng 8/2018, tại đường An Thượng 6, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng; lần hai, trước ngày bị bắt quả tang như trên khoảng 10 ngày, địa điểm giao ma túy và lấy tiền tại nhà Bảo thuộc Tổ 54, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Bán cho NLQ2(Sinh năm: 1997, trú: Tổ 01 A, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng) 01 lần với giá 100.000 đồng, thời gian khoảng tháng 4 năm 2018 tại đường Duy Tân, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

Ngoài ra, vào ngày 7/11/2018, Trâm liên lạc bằng facebook mua ma túy cần sa của Võ với giá tiền 200.000đồng, Võ đồng ý bán ma túy cho Trâm và hẹn ngày 8/11/2018 liên lạc nhận ma túy cần sa và giao tiền cho Võ. Tuy nhiên, cả 02 chưa kịp giao dịch thì Võ bị bắt.

Quá trình điều tra Võ còn khai bán ma túy cần sa nhiều lần cho Duy, Long, Khôi (không xác định được nhân thân lai lịch) với giá tiền mỗi lần từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng.[BL:45-64;70-81;84-93]

- Đối với toàn bộ vỏ bao gói và 6,334 gam mẫu HTĐ:01; 4,33 gam mẫu HTĐ:10; 178,50 gam mẫu HTĐ:11 hoàn trả lại, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một bình thủy tinh màu xanh, tím, trắng, là dụng cụ sử dụng ma túy cần sa của Phạm Ngọc Bảo, được niêm phong ký hiệu HTĐ.05, xét thấy không có giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 76 bao nilon, kích thước khoảng (5x8)cm và 11 bao nilon, kích thước khoảng (11x7)cm, của Bảo, được niêm phong ký hiệu HTĐ.06, xét thấy không có giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một hộp kim loại hình trụ có ba phần gồm phần nắp và một phần xay, của NLQ1được niêm phong trong bì thư kích thước khoảng (22x12)cm, ký hiệu HTĐ.07, là dụng cụ xay ma túy cần sa phục vụ cho việc sử dụng trái phép chất ma túy, xét thấy không có giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một bình thủy tinh, của NLQ1được niêm phong ký hiệu HTĐ.08, là dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, xét thấy không có giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 01213894174, của NGUYỄN ANH V sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy do đó đề nghị hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với một điện thoại di động hiệu Xiaomi, gắn sim số 0935073733, của NLQ1sử dụng để liên lạc mua ma túy, do đó đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số

224/GĐ-MT ngày 15/11/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Mẫu vật cần giám định trong các bì thư ký hiệu mẫu HTĐ:01: 10,067 gam; HTĐ:02: 1,713 gam; HTĐ: 03: 1,971 gam; HTĐ: 04: 1,110 gam; HTĐ: 09: 0,662 gam; HTĐ: 10: 8,41 gam; HTĐ: 11: 199,37 gam là ma túy loại Cần sa. Hoàn lại toàn bộ vỏ bao gói và 6,334 gam mẫu HTĐ:01; 4,33 gam mẫu HTĐ:10; 178,50 gam mẫu HTĐ:11.

Bản cáo trạng số 12/CT-VKSCL ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo NGUYỄN ANH V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại các điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo từ 7 đến 8 năm tù.

Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 Bộ luật TTHS tuyên:

- Đối với toàn bộ vỏ bao gói và 6,334 gam mẫu HTĐ:01; 4,33 gam mẫu HTĐ:10; 178,50 gam mẫu HTĐ:11 hoàn trả lại, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một bình thủy tinh màu xanh, tím, trắng, là dụng cụ sử dụng ma túy cần sa của Phạm Ngọc Bảo, được niêm phong ký hiệu HTĐ.05, xét thấy không có giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 76 bao nilon, kích thước khoảng (5x8)cm và 11 bao nilon, kích thước khoảng (11x7)cm, của Bảo, được niêm phong ký hiệu HTĐ.06, xét thấy không có giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một hộp kim loại hình trụ có ba phần gồm phần nắp và một phần xay, của NLQ1 được niêm phong trong bì thư kích thước khoảng (22x12)cm, ký hiệu HTĐ.07, là dụng cụ xay ma túy cần sa phục vụ cho việc sử dụng trái phép chất ma túy, xét thấy không có giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một bình thủy tinh, của NLQ1 được niêm phong ký hiệu HTĐ.08, là dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, xét thấy không có giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 01213894174, của bị cáo NGUYỄN ANH V sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy do đó đề nghị hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với một điện thoại di động hiệu Xiaomi, gắn sim số 0935073733, của NLQ1 sử dụng để liên lạc mua ma túy, do đó đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 600.000đ bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy, đề nghị truy thu sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo NGUYỄN ANH V khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ cơ sở khẳng định: Vào ngày 08/11/2018, tại tổ 54, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng bị cáo NGUYỄN ANH V đã có hành vi tàng trữ 11,780 gam ma túy là cần sa để bán trái phép cho người khác. Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ tháng 4/2018 đến ngày 7/11/2018 Bị cáo đã 02 lần bán trái phép chất ma túy loại cần sa cho NLQ1 và 01 lần cho NLQ2 thu lợi bất chính 600.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã mua ma túy nhiều lần của một người tên Công không xác định được lai lịch về để sử dụng và bán cho NLQ 102 lần mỗi lần 200.000đ và bán cho Trâm 01 lần với số tiền 200.000đ. Tổng số tiền bị cáo thu được từ việc bán ma túy cho Bảo và Trâm là 600.000đ. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo NGUYỄN ANH V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Chỉ vì lợi ích bản thân mà bị cáo bất chấp các quy định của pháp luật, lao vào con đường

phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, góp phần gieo rắc những tiềm ẩn bệnh tật, làm suy thoái giống nòi dân tộc nên cần phải xử phạt thích đáng, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để có tác dụng cải tạo giáo dục đồng thời để răn đe làm gương cho người khác.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian đi nghĩa vụ quân sự. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với NLQ1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy và cùng với bị cáo NGUYỄN ANH V trồng cây cần sa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bảo là có cơ sở.

Đối với các đối tượng Long, Duy, Khôi, Công do không xác minh được nhân thân lai lịch, nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau là có cơ sở.

[4] Đánh giá về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ vỏ bao gói và 6,334 gam mẫu HTĐ:01; 4,33 gam mẫu HTĐ:10; 178,50 gam mẫu HTĐ:11 hoàn trả lại tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một bình thủy tinh màu xanh, tím, trắng, là dụng cụ sử dụng ma túy cần sa của Phạm Ngọc Bảo, được niêm phong ký hiệu HTĐ.05, xét thấy không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 76 bao nilon, kích thước khoảng (5x8)cm và 11 bao nilon, kích thước khoảng (11x7)cm, của Bảo, được niêm phong ký hiệu HTĐ.06, xét thấy không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một hộp kim loại hình trụ có ba phần gồm phần nắp và một phần xay, của NLQ1 được niêm phong trong bì thư kích thước khoảng (22x12)cm, ký hiệu HTĐ.07, là dụng cụ xay ma túy cần sa phục vụ cho việc sử dụng trái phép chất ma túy, xét thấy không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một bình thủy tinh, của NLQ1 được niêm phong ký hiệu HTĐ.08, là dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, xét thấy không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 01213894174, của NGUYỄN ANH V sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với một điện thoại di động hiệu Xiaomi, gắn sim số 0935073733, của NLQ1 sử dụng để liên lạc mua ma túy, tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 600.000đ bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy cho NLQ1 và NLQ2 truy thu sung công quỹ nhà nước.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/Về tội danh: Tuyên bố bị cáo NGUYỄN ANH V phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

2/ Về căn cứ điều khoản và hình phạt:

Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo 07(Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 08 tháng 11 năm 2018).

3/Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ bao gói và 6,334 gam mẫu HTĐ:01; 4,33 gam mẫu HTĐ:10; 178,50 gam mẫu HTĐ:11 hoàn trả lại.

Tịch thu tiêu hủy một bình thủy tinh màu xanh, tím, trắng, là dụng cụ sử dụng ma túy cần sa của Phạm Ngọc Bảo, được niêm phong ký hiệu HTĐ.05, xét thấy không có giá trị sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 76 bao nilon, kích thước khoảng (5x8)cm và 11 bao nilon, kích thước khoảng (11x7)cm, của Bảo, được niêm phong ký hiệu HTĐ.06, xét thấy không có giá trị sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy một hộp kim loại hình trụ có ba phần gồm phần nắp và một phần xay, của NLQ1 được niêm phong trong bì thư kích thước khoảng (22x12)cm, ký hiệu HTĐ.07, là dụng cụ xay ma túy cần sa phục vụ cho việc sử dụng trái phép chất ma túy, xét thấy không có giá trị sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy một bình thủy tinh, của NLQ1 được niêm phong ký hiệu HTĐ.08, là dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, xét thấy không có giá trị sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước một điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 01213894174, của bị cáo NGUYỄN ANH V sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước một điện thoại di động hiệu Xiaomi, gắn sim số 0935073733, của NLQ1 sử dụng để liên lạc mua ma túy.

(Tất cả những vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/3/2019 giữa công an quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng và Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng)

Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng) bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất Ma túy cho NLQ1 và NLQ2

4/Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, những người tham gia tố tụng tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người tham gia tố tụng khác vắng mặt có quyền kháng cáo với thời hạn trên kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hai

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

